

Số: **1048** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng **6** năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành  
Trường Mẫu giáo Trà Thủy**

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: ..... <b>6412</b> .....
	Ngày: ..... <b>29/6/18</b> .....
	Chuyển: .....

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 12/05/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 11/07/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Trường Mẫu giáo Trà Thủy;

Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 21/09/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Trường Mẫu giáo Trà Thủy, huyện Trà Bồng;

Xét đề nghị Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 323/BQLDDCN ngày 26/04/2018 về việc trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Trường Mẫu giáo Trà Thủy và đề xuất của Sở Tài chính tại Báo cáo số 97/BC-STC-ĐT ngày 22/6/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành.**

- Tên công trình Trường Mẫu giáo Trà Thủy.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

- Địa điểm xây dựng: Xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian khởi công tháng 12/2016 - hoàn thành tháng 03/2018.

## Điều 2. Kết quả đầu tư.

### 1. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>1.265.680.000</b>	<b>1.268.776.000</b>	<b>- 3.096.000</b>
- Vốn TPCP	1.265.680.000	1.268.776.000	- 3.096.000

### 2. Chi phí đầu tư quyết toán:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>1.743.138.000</b>	<b>1.265.680.000</b>
- Xây dựng:	1.119.990.000	1.080.603.000
- Quản lý dự án:	32.357.000	32.357.000
- Tư vấn:	127.724.303	119.144.000
- Chi phí khác:	34.423.321	33.576.000
- Dự phòng:	428.643.376	0

*(Chi tiết như Phụ lục I kèm theo)*

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>0</b>		<b>1.265.680.000</b>	
1. Tài sản cố định	0		1.265.680.000	
2. Tài sản lưu động	0		0	

## Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư của công trình là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>1.265.680.000</b>	
- Vốn Trái phiếu Chính phủ	1.265.680.000	

- Tình hình công nợ tính đến thời điểm thẩm tra:

Trong đó: - Nợ phải thu: 3.096.000 đồng  
- Nợ phải trả: 0 đồng

(Chi tiết như Phụ lục II kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động (đồng)
Trường Mẫu giáo Trà Thủy	1.265.680.000	0

3. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi (chủ đầu tư) có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc ý kiến của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra số 97/BC-STC-ĐT ngày 22/6/2018 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(KGVX), KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXhmy278

KT. CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH



Phạm Trường Thọ



PHỤ LỤC SỐ I

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐƯỢC QUYẾT TOÁN

Công trình Trường Mầm non Trà Thủy

Quyết định số ~~1048~~ /QĐ-UBND ngày 09 / 6 /2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Đơn vị tính: đồng

STT	CƠ CẤU	Giá trị dự toán được duyệt/hợp đồng	Giá trị Chủ đầu tư trình	Giá trị quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với dự toán	Tăng (+), giảm (-) so với số đơn vị
I	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>1.119.990.000</b>	<b>1.083.699.000</b>	<b>1.080.603.000</b>	<b>-39.387.000</b>	<b>-3.096.000</b>
1	Dự toán được duyệt	1.445.487.000	1.083.699.000	1.080.603.000	-364.884.000	-3.096.000
2	Giảm giá so với dự toán (22,5%)	-325.497.000	0	0	325.497.000	0
II	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>32.357.000</b>	<b>32.357.000</b>	<b>32.357.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
III	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>127.724.303</b>	<b>119.144.000</b>	<b>119.144.000</b>	<b>-8.580.303</b>	<b>0</b>
1	Khảo sát địa hình, địa chất, lập báo cáo KTKT	67.844.685	67.844.000	67.844.000	-685	0
2	Lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT	2.820.341	2.820.000	2.820.000	-341	0
3	Lập kế hoạch bảo vệ môi trường	20.000.000	20.000.000	20.000.000	0	0
4	Giám sát thi công xây dựng	37.059.277	28.480.000	28.480.000	-8.579.277	0
IV	<b>Chi phí khác</b>	<b>34.423.321</b>	<b>33.576.000</b>	<b>33.576.000</b>	<b>-847.321</b>	<b>0</b>
1	Thẩm tra TKBVTC và dự toán	2.389.838	2.389.000	2.389.000	-838	0
2	Thẩm định BCKTKT	330.600	330.000	330.000	-600	0
3	Bảo hiểm công trình	3.172.883	3.173.000	3.173.000	117	0
4	Thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000	2.000.000	2.000.000	0	0
5	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng	10.000.000	9.125.000	9.125.000	-875.000	0
6	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	16.530.000	16.559.000	16.559.000	29.000	0
V	<b>Dự phòng (bao gồm giảm giá trong đấu thầu)</b>	<b>428.643.376</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>-428.643.376</b>	<b>0</b>
VI	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.743.138.000</b>	<b>1.268.776.000</b>	<b>1.265.680.000</b>	<b>-477.458.000</b>	<b>-3.096.000</b>



PHỤ LỤC SỐ II  
BẢNG CÔNG NỢ

Công trình Trường Mầm non Trà Thủy

định số 1048/QĐ-UBND ngày 29 / 6 /2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải thu (-)	Phải trả (+)
I		<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>1.080.603.000</b>	<b>1.083.699.000</b>	<b>-3.096.000</b>	<b>0</b>
1	Công ty TNHH Lộc Thiên	Xây lắp công trình	1.080.603.000	1.083.699.000	-3.096.000	0
II		<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>32.357.000</b>	<b>32.357.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Ban Quản lý dự án ĐTXD các Công trình DD&CN tỉnh Quảng Ngãi	Quản lý dự án	32.357.000	32.357.000	0	0
III		<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>119.144.000</b>	<b>119.144.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nhà Việt	Khảo sát địa hình, địa chất, lập báo cáo KTKT	67.844.000	67.844.000	0	0
2	Công ty TNHH TV xây dựng và Môi trường Phúc Chung	Lập HSMT và phân tích đánh giá HSĐT	2.820.000	2.820.000	0	0
3	Công ty TNHH TV xây dựng và Môi trường Phúc Chung	Lập kế hoạch bảo vệ môi trường	20.000.000	20.000.000	0	0
4	Công ty TNHH TV xây dựng và Môi trường Phúc Chung	Giám sát thi công xây dựng	28.480.000	28.480.000	0	0
IV		<b>Chi phí khác</b>	<b>33.576.000</b>	<b>33.576.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

STT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị quyết toán	Số thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải thu (-)	Phải trả (+)
1	Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định chất lượng công trình Xây Dựng Quảng Ngãi	Thẩm tra TKBVTC và dự toán	2.389.000	2.389.000	0	0
2	Sở Xây dựng Quảng Ngãi	Thẩm định BCKTKT	330.000	330.000	0	0
3	Công ty Bảo Việt Quảng Ngãi	Bảo hiểm công trình	3.173.000	3.173.000	0	0
5	Ban Quản lý dự án ĐTXD các Công trình DD&CN tỉnh Quảng Ngãi	Thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000	2.000.000	0	0
6	Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định chất lượng công trình Xây Dựng Quảng Ngãi	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng	9.125.000	9.125.000	0	0
7	Sở Tài chính Quảng Ngãi	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	16.559.000	16.559.000	0	0
<b>V</b>	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.265.680.000</b>	<b>1.268.776.000</b>	<b>-3.096.000</b>	<b>0</b>